



### 2.2.3. Về thái độ

Có thái độ đúng đắn và tích cực trong việc tiếp thu, tìm tòi khám phá các nội dung kiến thức của học phần, mối quan hệ của các nội dung học phần với các lĩnh vực khoa học khác.

Có ý thức ý thức tham gia xây dựng bài và chiếm lĩnh các kiến thức của học phần theo yêu cầu của giảng viên.

### 3. Chuẩn đầu ra (CLO)

**Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Sinh viên hiểu được các kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, các bước thực hiện và đánh giá
CLO2	Áp dụng được các kiến thức cơ bản của học phần để làm các bài tập liên quan.
CLO3	Có khả năng tự nghiên cứu, mở rộng kiến thức dựa trên các nội dung cơ bản đã cung cấp.
CLO4	Áp dụng các kiến thức của học phần để giải quyết các bài toán trong lĩnh vực ngành nghề, đồng thời tạo tiền đề cho việc nghiên cứu các lĩnh vực chuyên ngành và học tập nâng cao.
CLO5	Sinh viên có kỹ năng làm bài tập.
CLO6	Sinh viên có khả năng ứng dụng các kiến thức đã học vào các học phần chuyên ngành và công tác sau này.
CLO7	Tinh thần hợp tác tốt. Thái độ nghiêm túc trong học tập, nghiên cứu.

### 4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

**Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO**

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
CLO 1	I	I				I	R	I			
CLO 2		R				M	M				
CLO 3							M				
CLO 4		R									
CLO 5									M		
CLO 6										M	
CLO 7											A

*Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.*

## **5. Đánh giá**

*a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá*

**Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV**

<b>Thành phần đánh giá</b>	<b>Hình thức đánh giá/ thời gian</b>	<b>Bài đánh giá</b>	<b>Trọng số con</b>	<b>Rubric (đánh dấu X nếu có)</b>	<b>Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1</b>	<b>Hướng dẫn phương pháp đánh giá</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%	- Đánh giá tất cả các bài từ Chương 1 đến Chương 2 - Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài + Tham gia các hoạt động trong giờ học + Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên	5%		Từ CLO1 đến CLO7	Đáp ứng đáp án, thang điểm
A1. Đánh giá quá trình	25% Bài kiểm tra thường xuyên 1,2 (60 phút)	A1.1. Tuần 7. Chương 1: Đại cương về khoa học và nghiên cứu khoa học	30%		Từ CLO1 đến CLO2	Đáp ứng đáp án, thang điểm
		A1.2. Tuần 10: Chương 2: Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học	40%		Từ CLO1 đến CLO7	
		A1.3. Tuần 14: Chương 3: một số vấn đề sơ hữu trí tuệ và khởi nghiệp	30%		Từ CLO1 đến CLO7	
A3. Bài tập lớn (hoặc dự án)	0%			X  (Rubric ....)		

A4. Đánh giá giữa kỳ	0%					
A5. Đánh giá cuối kỳ	70% Thi tự luận và trắc nghiệm, viết, vấn đáp, thực hành, Vấn đáp + Thực hành (Theo thời gian của trường)	Chương 1: Đại cương về khoa học và nghiên cứu khoa học Chương 2: Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học Chương 3: một số vấn đề sơ hữu trí tuệ và khởi nghiệp			Từ CLO1 đến CLO7	Đáp ứng đáp án, thang điểm

*Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.*

*b. Yêu cầu đối với học phần*

*Sinh viên phải tham dự  $\geq 80\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $> 20\%$  số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.*

## 7.2. Hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số điểm

Thành phần đánh giá [1]	Hình thức đánh giá/ thời gian [2]	Nội dung đánh giá [3]	CDR được đánh giá [4]	Số lần đánh giá/thời điểm [5]	Tiêu chí đánh giá [6]	Tỷ lệ (%) [7]
A1. Đánh giá quá trình	Chuyên cần và thái độ học tập	- Đánh giá tất cả các bài từ Chương 1 đến Chương 2 - Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài + Tham gia các hoạt động trong giờ học + Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên	Từ CLO1 đến CLO7	Các buổi học	Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên	5%
	Bài kiểm tra 1 (60 phút)	Chương 1: Đại cương về khoa học và nghiên cứu khoa học	Từ CLO1 đến CLO7	Tuần thứ 7	Đáp ứng đáp án, thang điểm	8%
	Bài kiểm tra 2 (60 phút)	Chương 2: Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học	Từ CLO1 đến CLO7	Tuần thứ 10	Đáp ứng đáp án, thang điểm	8%
	Bài kiểm tra 3 (60 phút)	Chương 3: Một số vấn đề sơ hữu trí tuệ và khởi nghiệp		Tuần thứ 14		7%
A2. Đánh giá kết thúc	Thi tự luận và trắc nghiệm, viết, vấn	Chương 1: Đại cương về khoa học và nghiên cứu khoa học	Từ CLO1 đến CLO7	Theo thời gian của trường	Đáp ứng đáp án, thang điểm	70%

Thành phần đánh giá [1]	Hình thức đánh giá/ thời gian [2]	Nội dung đánh giá [3]	CDR được đánh giá [4]	Số lần đánh giá/thời điểm [5]	Tiêu chí đánh giá [6]	Tỷ lệ (%) [7]
học phần	đáp, thực hành, Vấn đáp + Thực hành (Theo thời gian của trường)	Chương 2: Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học Chương 3: một số vấn đề sơ hữu trí tuệ và khởi nghiệp				

## 6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

**Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần**

Tuần/ Buổi (3 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/TT)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	CHƯƠNG 1: ĐẠI CƯƠNG VỀ KHOA HỌC VÀ NGHIÊN CỨU	(18LT, 2BT)	- Hiểu được khái niệm khoa học,	CLO1 CLO7	- GV sử dụng tài liệu [1], Hình	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội	

	<p>KHOA HỌC</p> <p>1.1 Khoa học</p> <p>1.2 Nghiên cứu khoa học</p> <p>1.3 Trình tự logic của nghiên cứu khoa học</p> <p>1.4 Thu thập và xử lý thông tin</p> <p>1.5 Trình bày luận điểm khoa học</p>		<p>nghiên cứu khoa học</p> <p>- Thu thập xử lý thông tin và trình bày luận điểm khoa học</p>		<p>thức: Lên lớp, trải nghiệm</p> <p>Phương pháp: Thuyết trình nêu vấn đề, thảo luận, làm bài tập, tự học</p>	<p>dung</p> <p>- Phần chuẩn bị trên lớp:</p> <p>* Bài tập:</p> <p>- Giải được các bài tập cơ bản để hiểu khái niệm</p>	
2	<p>CHƯƠNG 2: TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC</p> <p>2.1. Tổ chức thực hiện đề tài</p> <p>2.2. Đánh giá nghiên cứu khoa học</p>	(8LT, 2BT)	<p>- Hiểu được cách thức tổ chức thực hiện đề tài</p> <p>- Đánh giá nghiên cứu khoa học</p>	CLO2 CLO7	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], Hình thức: Lên lớp, trải nghiệm</p> <p>Phương pháp: Thuyết trình nêu vấn đề, pphd tình huống, pp sắm vai, pp dạy học dự án..</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung</p> <p>* Bài tập ở lớp: Giải được các bài tập cơ bản để hiểu khái niệm</p>	
	<p>CHƯƠNG 3: MỘT SỐ VẤN ĐỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ KHỞI NGHIỆP</p> <p>2.1. Sở hữu trí tuệ</p> <p>2.2. Một số vấn đề về khởi nghiệp</p>	(10LT, 5BT)	<p>Hiểu được các quy định về sở hữu trí tuệ và một số vấn đề khởi nghiệp</p>		<p>- GV sử dụng tài liệu [1], Hình thức: Lên lớp, trải nghiệm</p> <p>Phương pháp: Thuyết trình nêu vấn đề, pphd tình huống, pp sắm</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung</p> <p>* Bài tập ở lớp: Giải được các bài tập cơ bản để hiểu khái niệm</p>	



					vai, pp dạy học dự án..		
3	<b>Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ</b>	3			.....	.....	A3
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kì						A4

**(\*) Ghi chú:**

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án .....); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

## 7. Học liệu

**Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
<b>Giáo trình chính</b>				
1	Vũ Cao Đàm	2007	<i>Phương pháp luận nghiên cứu khoa học</i>	NXB Giáo dục
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
1	Vũ Cao Đàm	2006	<i>Phương pháp luận nghiên cứu khoa học</i>	NXB Khoa học kỹ thuật
2	Phạm Viết Vượng	2004	<i>Phương pháp luận nghiên cứu khoa học</i>	NXB Đại học Quốc gia

## 8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường A, C	<i>Projector, máy tính cá nhân</i>	1	Chương 1
2	Giảng đường A, C	<i>Projector, máy tính cá nhân</i>	1	Chương 2

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Quảng Bình, ngày....tháng....năm 2021  
Người biên soạn

TS. Nguyễn Quang Hòa

TS. Phan Trọng Tiến

TS. Lê Thị Bạch Liên



**Ghi chú:**

Đề cương chi tiết học phần trình bày kiểu chữ thống nhất Times New Roman, cỡ chữ văn bản 13, cỡ chữ trong các bảng 12 bằng hệ soạn thảo WinWord; mật độ chữ bình thường khoảng cách dòng 1.3 lines; lề trên và dưới 2,0 cm, lề trái 3,0 - 3,5 cm , lề phải 2,0 cm. Số trang được đánh ở giữa phía trên mỗi trang giấy. Thụt đầu dòng 1,25 cm hàng chữ đầu tiên của mỗi đoạn văn, văn bản căn lề hai bên.